

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số: 24/7/SNN-TV

V/v tham gia ý kiến Dự thảo Đề cương
Đề án “Phát triển trồng rau an toàn,
rau sạch hiệu quả trên địa bàn thành phố
giai đoạn 2021 – 2025”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 06 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Liên minh Hợp tác xã và Doanh nghiệp

Ngày 07/9/2021, Liên minh Hợp tác xã và Doanh nghiệp có Công văn số 133/LMHTXDN-TTĐT về việc tham gia ý kiến Dự thảo Đề cương Đề án “Phát triển trồng rau an toàn, rau sạch hiệu quả trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021 – 2025”, sau khi nghiên cứu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có một số ý kiến tham gia như sau:

1. Tên Đề án

- Hiện tại, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn không có khái niệm “rau sạch”, chỉ có khái niệm về rau an toàn quy định tại: Quyết định số 04/2007/QĐ-BNN ngày 19/01/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy định về quản lý sản xuất và chứng nhận rau an toàn; Quyết định 106/2007/QĐ-BNN ngày 28/12/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ban hành Quy định về quản lý sản xuất và kinh doanh rau an toàn; Quyết định số 379/QĐ-BNN-KHCN ngày 28/01/2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ban hành quy định thực hành sản xuất nông nghiệp tốt cho rau, quả tươi an toàn; Thông tư số 59/2012/TT-BNNPTNT ngày 09/11/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về quản lý sản xuất rau, quả, chè an toàn. Vì vậy, cần bỏ cụm từ “rau sạch” trong Đề án.

- Theo Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 11/11/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc Quy định về canh tác hữu cơ trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Quyết định số 255/QĐ-TTg ngày 25/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 25/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc cơ cấu lại ngành nông nghiệp thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025 đã đưa ra định hướng phát triển nông nghiệp hữu cơ. Vì vậy, Liên minh Hợp tác xã và Doanh nghiệp có thể xem xét, bổ sung thêm nội dung sản xuất rau hữu cơ vào Đề án.

2. Bố cục và nội dung của Đề án

- **Trong Chương III, tại 3.1. Mục tiêu:** Cần nêu rõ mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể.



- **Bổ sung:** Nội dung thực hiện, hiệu quả thực hiện đề án.

- **Bố cục và nội dung của Đề án cần sắp xếp lại như sau:**

PHẦN I: MỞ ĐẦU

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Cơ chế, chính sách Trung Ương
2. Cơ chế, chính sách của thành phố

III. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA ĐỀ ÁN

VI. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

PHẦN II: THỰC TRẠNG SẢN XUẤT RAU AN TOÀN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG NHỮNG NĂM GẦN ĐÂY

I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ, XÃ HỘI

II. THỰC TRẠNG SẢN XUẤT RAU TẠI HẢI PHÒNG

1. Quy mô, diện tích sản xuất
2. Phương thức sản xuất
 - 2.1. Trồng rau kiểu truyền thống
 - 2.2. Trồng rau trong nhà lưới
3. Lực lượng lao động
4. Năng suất, sản lượng
5. Tổ chức sản xuất và tiêu thụ rau an toàn
 - 5.1. Các hợp tác xã nông nghiệp, doanh nghiệp sản xuất rau an toàn
 - 5.2. Tiêu thụ rau an toàn trên địa bàn thành phố

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi
2. Tồn tại, hạn chế

PHẦN III: NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN RAU AN TOÀN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung
2. Mục tiêu cụ thể (*đây chính là sản phẩm của đề án*)

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN (*cần chỉ rõ cơ chế hỗ trợ, tiến độ thực hiện*)

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

V. HIỆU QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Hiệu quả kinh tế
2. Hiệu quả xã hội
3. Hiệu quả về môi trường

VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận
2. Kiến nghị

3. Về căn cứ pháp lý

Cần bổ sung thêm 05 căn cứ pháp lý sau:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12;
- Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018.
- Quyết định số 04/2007/QĐ-BNN ngày 19/01/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ban hành Quy định về quản lý sản xuất và chứng nhận rau an toàn;
- Quyết định số 106/2007/QĐ-BNN ngày 28/12/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ban hành Quy định về quản lý sản xuất và kinh doanh rau an toàn;
- Thông tư số 59/2012/TT-BNNPTNT ngày 09/11/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý sản xuất rau, quả, chè an toàn;
- Nghị định số 109/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ về Nông nghiệp hữu cơ;
- Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về Khuyến nông;
- Quyết định số 885/QĐ-TTg ngày 23/06/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ giai đoạn 2020-2030;
- Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 11/11/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng Ban hành quy định về canh tác hữu cơ trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- Quyết định số 255/QĐ-TTg ngày 25/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025;
- Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 25/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc cơ cấu lại ngành nông nghiệp thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025.

4. Một số ý kiến tham gia khác

- **Trong Phần Mở đầu, tại khổ 1 có nêu:** “Ngành nông nghiệp sử dụng phân bón, thuốc hoá học tràn lan trồng lúa, rau, củ, quả để tăng năng suất, đã và



đang góp phần ảnh hưởng lớn trực tiếp đến sức khỏe của con người”. **Cần sửa lại như sau:** “Trong sản xuất nông nghiệp, vẫn còn tình trạng một số nông dân sử dụng phân bón, thuốc BVTV không đúng quy định, không tuân thủ thời gian cách ly, sử dụng nhiều loại thuốc BVTV trong một lần phun, sử dụng phân bón, thuốc BVTV quá hạn sử dụng, thuốc BVTV ngoài danh mục ảnh hưởng đến sức khỏe con người và môi trường sinh thái”.

- Trong Chương I, tại mục 1.1 có nêu:

“Cần thiết là vậy mà thực trạng chất lượng rau trên thị trường đang làm cho người tiêu dùng lo lắng, bởi để tăng năng suất, đảm bảo chi phí và thu nhập, phần lớn người trồng dùng phân hoá học, thuốc trừ sâu, thu hoạch rau khi chưa đủ thời gian cách ly.

Người ta ước tính rằng mỗi năm có khoảng 69.238 kg và 43.574 lít thuốc trừ sâu và 69.640 kg gói hoá chất được đưa vào môi trường xung quang mà không được sử lý thích hợp. Như vậy, sử dụng rau không rõ nguồn gốc, bình quân người dân đang tiêu thụ từ 0,9-1kg thuốc BVTV/năm, vắn nạn đó thật là khủng khiếp đã và đang ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người dân Việt Nam, đặc biệt là ô nhiễm bề mặt đất và mạch nước ngầm thiên nhiên”.

Nội dung này, đề nghị cần đưa thông tin cụ thể tại văn bản hoặc tài liệu tham khảo nào.

- Trong Chương II, tại mục 2.4.3 có nêu: “Thực trạng cho thấy cách thức trồng truyền thống ẩn chứa nhiều hiểm hoạ, đe dọa sức khỏe người dân, gây ô nhiễm môi trường, bệnh dịch tràn lan...”. ***Nội dung này chưa có tài liệu, báo cáo khoa học nào khẳng định. Do đó, không nên đưa vào Đề án.***

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính gửi Liên minh Hợp tác xã và Doanh nghiệp xem xét bổ sung và hoàn thiện Đề cương./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGD Bùi Thanh Tùng;
- Lưu: VT, TV.

Ne

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bùi Thanh Tùng